

BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ THEO BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-THCS LKT ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THCS Lương Khánh Thiện)

Stt	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
1	Chuyển đổi số trong dạy, học	100	70	2	
1.1	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)				Kế hoạch Giáo dục số 13/KH-THCS LKT ngày 24/8/2023 của trường THCS Lương Khánh Thiện; Kế hoạch số 64/KH-THCS LKT ngày 06/10/2023 về tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2023-2024
1.2	- Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến, Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp				Kế hoạch Giáo dục số 13/KH-THCS LKT ngày 24/8/2023 của trường THCS Lương Khánh Thiện; Kế hoạch số 64/KH-THCS LKT ngày 06/10/2023 về tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2023-2024
1.3	Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: (1) Giáo viên giao bài cho HS tự học; (2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; (3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; (4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập.	30	<i>Tối đa 24 điểm, mỗi chức năng triển khai tối đa 6 điểm</i>	Mức độ 2: 20 điểm	https://taphuan.cSDL.edu.vn/ https://apps.google.com/meet/ https://zoom.us/ji/signin#/login https://elearning.haiphong.edu.vn/school/ https://thCSluongkhanhthien.thuvien.edu.vn/elearning

1.4	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	<ul style="list-style-type: none"> - Ít hơn 20 học liệu: tối đa 3 điểm - Ít hơn 40 học liệu: tối đa 6 điểm. - Nhiều hơn 40 học liệu: tối đa 10 điểm 	Mức độ 2: 10 điểm	<p>Có trên 40 học liệu được đăng tải trên trang Học liệu số</p> <p>Link Bài giảng điện tử</p> <p>https://elearning.haiphong.edu.vn/school/teacher/</p> <p>https://thcsluongkhanhthien.thuvien.edu.vn/elearning</p>	
1.5	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	Tối đa 15 điểm	Mức độ 2: 12 điểm		
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		Tối đa 5 điểm			
1.6	Phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số:	20	<30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 4 đ; >60%: tối đa 7 điểm	Mức độ 3: 15 điểm	<p>100% CB, GV giáo viên có tài khoản trên Hệ thống LMS; CSDL ngành; Misa QLCB; Quản lý HSCM</p>	
	- Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu		<30%: tối đa 2 đ; 30%-60%: tối đa 4 đ; >60%: tối đa 7 điểm			100% CB, GV giáo viên có thể khai thác, sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		<30%: tối đa 2 đ; 30%-60%: tối đa 4 đ; > 60%: tối đa 6 đ			100% CB, GV giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử

1.7	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyên đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	<20%: tối đa 2 điểm; 20%-60%: tối đa 5 đ; >60%: tối đa 8 điểm	Mức độ 2: 13 điểm	100% phòng học có trang bị Tivi thông minh phục vụ trình chiếu bài giảng và kết nối internet Phòng Tin học đáp ứng mức độ 2
	- Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học ¹		Mức độ 1: tối đa 2 đ Mức độ 2: tối đa 5 đ Mức độ 3: tối đa 7 đ.		
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		Tối đa 5 điểm		

Ghi chú (1):

- **Mức độ 1** (chưa đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học): Với Tiểu học có nhiều hơn 3 học sinh phải học chung 1 máy tính.
- **Mức độ 2** (đáp ứng cơ bản yêu cầu dạy môn tin học): Với Tiểu học có 2-3 học sinh phải học chung 1 máy tính.
- **Mức độ 3** (đáp ứng tốt yêu cầu dạy môn tin học): Với Tiểu học đáp ứng mỗi học sinh học trên máy tính.

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
2	Chuyển đổi số trong quản trị ở nhà trường	100	85	Mức độ 3	
2.1	Nhà trường thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)				Quyết định số: 63/QĐ-THCS LKT ngày 06/10/2023, v/v thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số năm học 2023-2024 của trường THCS Lương Khánh Thiện
2.2	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số				- Kế hoạch số 23/KH-THCS LKT, ngày 16/10/2023 về chuyển đổi số năm học 2023-2024.
2.3	<ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường. - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường. - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ : kết quả học tập) - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử - Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV - Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất - Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh 	70	<ul style="list-style-type: none"> Tối đa 6 điểm Tối đa 6 điểm File PDF: tối đa 3 điểm; Áp dụng chứng thư số: tối đa 10 điểm Tối đa 6 điểm Tối đa 10 điểm Tối đa 10 điểm 	Mức độ 3: 60 điểm	https://truong.haiphong.edu.vn/Login.aspx?dv=C2 https://gv.haiphong.edu.vn/login

	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		Tối đa 6 điểm		
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		Tối đa 6 điểm		
2.4	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	Tối đa 8 điểm	Mức độ 3: 25 điểm	Ứng dụng kết nối: Zalo; Facebook; ENetviet Trang WEB nhà trường: https://thcsluongkhanhthienanlao.haiphong.edu.vn/homegd2 Fanpage của nhà trường: https://www.facebook.com/profile.php?id=61552083103389 https://qlts.tsd.edu.vn/ https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:		Tối đa 12 điểm		
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		Tối đa 10 điểm		

TỔNG HỢP :

- Nhóm tiêu chí I: Chuyển đổi số trong dạy, học: đạt 70/100 điểm; đáp ứng mức độ 2.
- Nhóm tiêu chí II: Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: đạt 85/100 điểm; đáp ứng mức độ 3.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Bình